

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1846/BTTTT-KHTC

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin và truyền thông

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2016

UBND. TỈNH KHÁNH HÒA
Số: 2659
Ngày: 10/6
DẪN
Chuyển

Kính gửi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Triển khai Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, Bộ Thông tin và Truyền thông đã nghiên cứu, xây dựng dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông.

Đề Bộ Thông tin và Truyền thông hoàn thiện các dự thảo nêu trên báo cáo Chính phủ xem xét, ban hành, đề nghị Quý đơn vị có ý kiến tham gia gửi về Bộ Thông tin và Truyền thông trước ngày 20/6/2016.

Tài liệu gửi kèm:

1. Dự thảo Tờ trình Chính phủ;
2. Dự thảo Nghị định quy định cơ chế tự chủ đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông.

Trân trọng./. *D*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Phạm Hồng Hải

Số: /TTr-BTTTT

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2016

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về ban hành Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp trong lĩnh vực thông tin truyền thông

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/05/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; trong đó giao Bộ Thông tin và Truyền thông trình Chính phủ ban hành cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin truyền thông và báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông xin trình Chính phủ dự thảo Nghị định với các nội dung chính như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Tình hình thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông

Trong thời gian qua, cũng như các đơn vị sự nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực khác, các đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông đã thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Sau hơn 10 năm triển khai thực hiện, qua khảo sát của Bộ Thông tin và Truyền thông, kết quả thực hiện như sau:

1.1. Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin và truyền thông thuộc các cơ quan quản lý nhà nước quản lý khoảng trên 1.800 đơn vị.

Trong đó:

a) Các đơn vị báo chí 939 đơn vị, riêng tạp chí có: 641 đơn vị.

- Đơn vị do Trung ương quản lý: 697 đơn vị;

- Đơn vị do địa phương quản lý: 242 đơn vị.

b) Các đơn vị sự nghiệp xuất bản: 44 đơn vị

- Đơn vị do Trung ương quản lý: 37 đơn vị;

- Đơn vị do địa phương quản lý: 07 đơn vị.

c) Các đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông khác (hoạt động trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, tần số vô tuyến điện, thông tin điện tử, ...) khoảng 900 đơn vị.

1.2. Về thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính

Theo khảo sát của Bộ Thông tin và Truyền thông tại 15 Bộ, ngành và 32 địa phương có 416 đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông, cụ thể:

a) Đối với các Bộ, ngành Trung ương có 111 đơn vị, trong đó:

- Có 32 đơn vị tự đảm bảo kinh phí hoạt động, chiếm tỷ lệ 28,8%;
- Có 75 đơn vị tự đảm bảo một phần kinh phí hoạt động, chiếm tỷ lệ 67,6%;
- Có 04 đơn vị NSNN đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động, chiếm tỷ lệ 3,6%.

b) Đối với 32 địa phương có 305 đơn vị, trong đó:

- Có 09 đơn vị tự đảm bảo kinh phí hoạt động, chiếm tỷ lệ 3%;
- Có 66 đơn vị đảm bảo một phần kinh phí hoạt động, chiếm tỷ lệ 21,6%;
- Có 228 đơn vị được NSNN đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động, chiếm tỷ lệ 75,4%.

Trong tổng số 305 đơn vị sự nghiệp của địa phương được khảo sát nêu trên, có 174 Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, trong đó:

- + Có 01 đơn vị tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động, chiếm tỷ lệ 0,6%;
- + Có 09 đơn vị đảm bảo một phần kinh phí hoạt động, chiếm tỷ lệ 5,2%;
- + Có 164 đơn vị được NSNN đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động, chiếm tỷ lệ 94,2%.

1.3. Đánh giá chung

a) Các đơn vị đã có sự chủ động hơn trong việc triển khai nhiệm vụ được giao, chủ động khai thác nguồn thu, nhất là lĩnh vực báo hình và báo điện tử, góp phần hoàn thành nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền được Đảng và Nhà nước giao.

b) Góp phần giảm thiểu thủ tục hành chính, tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp; tăng nguồn thu và thu nhập cho người lao động.

c) Một số đơn vị đã có sự tăng tích lũy cho đầu tư, nghiên cứu và phát triển và tiếp thu công nghệ mới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai Nghị định số 43/2006/NĐ-CP còn có một số hạn chế sau:

Thứ nhất, lĩnh vực thông tin và truyền thông có các đơn vị sự nghiệp hoạt động báo chí, xuất bản có tính đặc thù, vừa thực hiện nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền, vừa thực hiện cung ứng dịch vụ thông tin giải trí, thương mại cho xã hội, nhưng cơ chế hỗ trợ của Nhà nước chưa phân tách để quản lý phù hợp.

Thứ hai, do sự phát triển của kỹ thuật, hội tụ về công nghệ đã đem đến lợi thế cho một số lĩnh vực hoạt động báo chí (truyền hình, báo điện tử); trong khi đó cũng đặt ra những khó khăn đối với một số hình thức báo chí khác, nhưng chưa có cơ chế hỗ trợ phù hợp (như báo in, tạp chí in, xuất bản, ...).

Thứ ba, phần lớn các đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông đều có nguồn thu ngoài ngân sách nhà nước cấp; đồng thời cũng có nguồn kinh phí NSNN cấp, song việc quản lý tài chính chưa có cơ chế phân định hoạt động được sử dụng NSNN và hoạt động sử dụng nguồn thu ngoài ngân sách.

Thứ tư, việc sử dụng NSNN cấp cho hoạt động thông tin và truyền thông phần lớn vẫn theo hình thức giao kinh phí, quyết toán theo chứng từ chi tiêu, chưa gắn kết giữa việc giao kinh phí với khối lượng giao nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền; khó đánh giá hiệu quả, khối lượng thực hiện của các đơn vị sự nghiệp; thiếu sự phối hợp, giám sát, đánh giá của cơ quan quản lý chuyên ngành.

Thứ năm, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước nhưng cơ chế giá dịch vụ, thu quảng cáo mang tính kinh doanh đều do đơn vị quyết định, dẫn đến cạnh tranh không công bằng.

Thứ sáu, đối với sản phẩm dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp công: Cơ quan quản lý nhà nước chưa tính đủ chi phí.

Thứ bảy, trong lĩnh vực thông tin và truyền thông đang có nhiều cơ chế đặc thù được áp dụng, điển hình như:

- Cơ chế đối với Đài Truyền hình Việt Nam theo Nghị định số 18/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Truyền hình Việt Nam và Thông tư số 09/2009/TT-BTC ngày 21/01/2009 của Bộ Tài chính; theo đó, Nhà nước giao vốn cho Đài Truyền hình Việt Nam và Đài thực hiện cơ chế tài chính như doanh nghiệp.

- Cơ chế tài chính của Thông tấn xã Việt Nam theo Quyết định số 15/2012/QĐ-TTg ngày 06/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 55/2015/QĐ-TTg ngày 09/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung việc thí điểm cơ chế tài chính đặc thù đối với TTXVN.

- Cơ chế đối với đơn vị được giao thu phí và được để lại một phần theo quy định của pháp luật phí, lệ phí.

Các cơ chế nêu trên quy định đặc thù đối với một số đơn vị, cần có nghiên cứu, đánh giá tổng thể sự phù hợp để điều chỉnh, bổ sung để áp dụng chung toàn ngành cho phù hợp.

Thứ tám, về tổ chức thực hiện:

- Tự chủ về bộ máy biên chế: Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định đối với đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi phí hoạt động, được tự quyết định biên chế; tuy nhiên thực tế các đơn vị tự bảo đảm chi phí hoạt động chưa

được tự quyết định biên chế, cơ quan chủ quản cấp trên vẫn giao chỉ tiêu biên chế sự nghiệp cho đơn vị, đã hạn chế tính tự chủ của đơn vị.

- Việc phân bổ kinh phí hoạt động thường xuyên (đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi phí và đơn vị do NSNN bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động) còn mang tính bình quân, trên cơ sở nguồn thu sự nghiệp của đơn vị và khả năng NSNN; chưa thực sự gắn kết giữa giao nhiệm vụ và giao kinh phí; nên còn tình trạng trông chờ, ỷ lại vào sự bao cấp của Nhà nước.

2. Căn cứ pháp lý

Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, Bộ Thông tin và Truyền thông đã căn cứ vào các quy định pháp lý:

- Luật Ngân sách Nhà nước (2015);
- Luật Phí, lệ phí (2015);
- Luật Viên chức (2010);
- Các Luật chuyên ngành: Luật Báo chí (2016), Luật Xuất bản (2012); Luật Công nghệ thông tin (2006), Luật Bưu chính (2010); Luật Viễn thông (2009), Luật Tần số vô tuyến điện (2009), Luật An toàn thông tin mạng (2015), ...
- Nghị định số 16/2015/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.
- Các Nghị định hướng dẫn thi hành các luật chuyên ngành.

II. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Cụ thể hóa các nội dung và quan điểm tại Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 04/11/2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận của Bộ Chính trị về Đề án Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công; tạo điều kiện để các đơn vị sự nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, chất lượng dịch vụ cung ứng cho xã hội.

2. Quán triệt thực hiện các nguyên tắc đã quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời nghiên cứu vận dụng, quy định cơ chế đặc thù đối với các đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông, nhất là đối với các đơn vị sự nghiệp báo chí, xuất bản.

3. Hoạt động trong lĩnh vực báo chí, xuất bản là hoạt động thông tin tuyên truyền, phải đảm bảo thông tin trung thực về tình hình đất nước, thế giới phù hợp với lợi ích của đất nước và nhân dân; tuyên truyền, phổ biến, góp phần xây dựng và bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phản ánh và hướng dẫn dư luận xã hội cho mọi đối tượng và thông qua nhiều hình thức, ấn phẩm khác nhau. Để đảm bảo sử dụng nguồn lực của Nhà nước tiết kiệm, có hiệu quả cần có quy định cụ thể về việc thực hiện nhiệm vụ thông tin tuyên truyền phù hợp với tính đặc thù của 02 lĩnh vực này.

4. Thực hiện đổi mới quản lý sử dụng NSNN theo tinh thần Luật NSNN năm 2015, chuyển đổi từ việc giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sự nghiệp như hiện nay sang thực hiện phương thức đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ dựa trên cơ sở hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công.

5. Phân định rõ quyền tự chủ đối với nguồn tài chính đơn vị khai thác từ thị trường với nguồn kinh phí NSNN cấp theo hướng: Tăng cường tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp cung ứng các dịch vụ đã mang tính xã hội hóa cao, tự đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên, trích khấu hao TSCĐ đầy đủ, đồng thời với việc tăng cường quản lý kinh phí ngân sách nhà nước để đảm bảo hiệu quả sử dụng.

6. Tăng cường phối hợp và hoàn thiện các công cụ quản lý, vai trò kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông và cơ quan quản lý nhà nước về tài chính đối với hoạt động của các đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông.

III. MỤC TIÊU

1. Tạo căn cứ pháp lý để quản lý thực hiện tự chủ về tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính phù hợp với hoạt động của các đơn vị sự nghiệp cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực thông tin và truyền thông; Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sự nghiệp tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và tài chính theo từng mức độ tự chủ.

2. Xây dựng lộ trình tính đủ chi phí tiền lương, chi thường xuyên phù hợp với khả năng ngân sách nhà nước và khả năng chi trả của người dân; Phân định rõ giá, phí theo từng loại hình dịch vụ được ngân sách nhà nước hỗ trợ, dịch vụ không được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

3. Thúc đẩy nâng cao sức cạnh tranh, chất lượng dịch vụ do các đơn vị sự nghiệp công cung cấp; Tăng cường quản lý ngân sách nhà nước theo hướng từng bước chuyển đổi từ phương thức giao dự toán sang đặt hàng, đấu thầu, giao nhiệm vụ cho các đơn vị sự nghiệp.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Căn cứ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Bộ Thông tin và Truyền thông đã thành lập Ban Soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng Nghị định với sự tham gia của đại diện các Bộ, ngành có liên quan theo quy định của pháp luật.

Ban Soạn thảo đã thực hiện các nhiệm vụ, công việc như: tổ chức khảo sát một số đơn vị sự nghiệp đặc thù; tổ chức hội thảo, thảo luận và xin ý kiến về dự thảo Nghị định; lấy ý kiến chính thức bằng văn bản của các Bộ, ngành và địa phương; đăng tải nội dung dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Trang thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Căn cứ ý kiến tham gia của các Bộ, ngành và địa phương, ý kiến của các đơn vị sự nghiệp công trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, Bộ Thông tin và Truyền thông đã gửi lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại Văn bản số:...../BTTTT-KHTC ngày tháng năm 2016, trên cơ sở đó, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tổng hợp, nghiên cứu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị định.

V. NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Nghị định này quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp trong lĩnh vực thông tin, truyền thông và báo chí, bao gồm tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và tài chính; giá và lộ trình tính giá dịch vụ, cơ chế quản lý.

1.2. Đối tượng áp dụng Nghị định

- Đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, bao gồm các lĩnh vực do Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý: Báo chí, xuất bản, bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin, trung tâm thông tin, công thông tin điện tử (sau đây gọi chung là đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông). Trong đó, đối với các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực báo chí, xuất bản (không bao gồm lĩnh vực in và phát hành) là các đơn vị có tính đặc thù cao. Vì vậy, trong Nghị định quy định rõ nội hàm của khái niệm “Đơn vị sự nghiệp xuất bản” là nhà xuất bản được thành lập và cấp phép hoạt động theo quy định của Luật Xuất bản, được tổ chức hoạt động theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập và “Đơn vị sự nghiệp báo chí” là cơ quan báo chí được thành lập, cấp phép hoạt động theo quy định của Luật Báo chí.

- Các đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông trực thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội áp dụng các quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Về phân loại đơn vị sự nghiệp thông tin truyền thông

Để quy định cơ chế tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự gắn với việc tự chủ về tài chính và phân công trách nhiệm trong việc quản lý đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông, Nghị định phân loại các đơn vị sự nghiệp thông tin truyền thông theo 02 tiêu chí, gồm:

a) Phân loại theo mức độ tự chủ về tài chính: Phân chia thành 04 nhóm theo quy định của Nghị định 16/2015/NĐ-CP.

b) Phân loại theo cấp quản lý: Phân loại theo 03 cấp quản lý, gồm đơn vị do trung ương quản lý, đơn vị do tỉnh quản lý và đơn vị do huyện quản lý.

3. Về chính sách của Nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp thông tin truyền thông

Đối với 02 lĩnh vực báo chí và xuất bản (bao gồm cả lĩnh vực in và phát hành) là các lĩnh vực đặc thù, Nhà nước có các chính sách ưu đãi riêng với 02 lĩnh

vực này và được quy định nguyên tắc trong Luật Xuất bản và Luật Báo chí. Căn cứ quy định của Luật, Nghị định này quy định cụ thể một số chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với 02 lĩnh vực này (Điều 4 dự thảo Nghị định).

4. Về lộ trình tính giá dịch vụ

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015, cụ thể là:

a) Đến năm 2016: Tính đủ chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí nhuận bút vào giá dịch vụ (chưa tính chi phí quản lý và chi phí khấu hao).

b) Đến năm 2018: Tính đủ chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí nhuận bút, chi phí quản lý và mức tích lũy hợp lý và giá dịch vụ (chưa chi phí khấu hao).

c) Đến năm 2020: Tính đủ toàn bộ chi phí vào giá dịch vụ (bao gồm chi phí khấu hao cơ bản).

Riêng các dịch vụ thuộc lĩnh vực báo hình, báo điện tử, xuất bản; dịch vụ trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin tính đủ chi phí ngay từ năm 2017, vì:

- Xuất bản phẩm: Các đơn vị xuất bản hiện nay đang thực hiện theo cơ chế nhà nước đặt hàng, tính giá thành trên trang in và các chi phí khác, đủ điều kiện tính đủ giá cho sản phẩm này ngay.

- Dịch vụ công nghệ thông tin: Là lĩnh vực xã hội hóa cao, có cạnh tranh mạnh trên thị trường, để đảm bảo công bằng, các dịch vụ này cần chuyển sang đấu thầu, đặt hàng ngay; do đó cần tính đủ giá để đảm bảo điều kiện thực hiện.

5. Về danh mục dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực thông tin và truyền thông

Bộ Thông tin và Truyền thông trình Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực thông tin và truyền thông sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định.

6. Về tự chủ thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và nhân sự

Về cơ bản quyền tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và nhân sự của các đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông được quy định phù hợp với Nghị định 16/2015/NĐ-CP; Nghị định chỉ quy định chi tiết quyền tự chủ đối với từng nhóm theo phân loại đơn vị như nêu trên để phù hợp với khả năng đáp ứng điều kiện thực hiện của các đơn vị. Riêng các đơn vị sự nghiệp báo chí và đơn vị sự nghiệp xuất bản là các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực có tính chất đặc thù; do vậy, trong Nghị định quy định một số nội dung đặc thù sau:

6.1. Quy định việc quản lý kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp báo chí, xuất bản

Như đã báo cáo về quan điểm xây dựng Nghị định, để đảm bảo định hướng thông tin tuyên truyền phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phù hợp với lợi ích của đất nước và của nhân dân; đảm bảo hiệu quả của thông tin tuyên truyền và sử dụng nguồn lực của Nhà nước cho nhiệm vụ

thông tin tuyên truyền; đồng thời để tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực báo chí, xuất bản, Nghị định quy định: Hàng năm, các cơ quan báo chí, xuất bản xây dựng, đề xuất kế hoạch thực hiện nhiệm vụ thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị và thông tin tuyên truyền thiết yếu của đơn vị gửi cơ quan chủ quản xem xét phê duyệt, đồng gửi cơ quan quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông cùng cấp. Cơ quan chủ quản căn cứ đề xuất kế hoạch của cơ quan báo chí, xuất bản và ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông cùng cấp để xem xét, phê duyệt và gửi kế hoạch đã phê duyệt cho cơ quan quản lý nhà nước về thông tin truyền thông cùng cấp để theo dõi, quản lý. Đồng thời, đối với đơn vị sự nghiệp xuất bản phải thực hiện đăng ký xuất bản theo quy định của Luật Xuất bản (*Điều 11 dự thảo Nghị định*).

6.2. Tự chủ về tổ chức bộ máy, nhân sự

Do đặc thù của lĩnh vực báo chí, xuất bản, tại Luật chuyên ngành đã quy định cụ thể điều kiện về thành lập, giải thể; cũng như việc bổ nhiệm, miễn nhiệm một số chức danh đối với đơn vị hoạt động trong lĩnh vực này. Vì vậy, Nghị định quy định các đơn vị sự nghiệp báo chí, đơn vị sự nghiệp xuất bản phải tuân thủ các quy định về thành lập; giải thể; bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh quản lý nội dung phải thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành (*Khoản 1 Điều 13 dự thảo Nghị định*).

Đồng thời, theo quy định của Luật Báo chí có 04 hình thức báo chí gồm: Báo in, báo hình, báo nói và báo điện tử, mỗi loại hình báo chí có đặc thù riêng, nhất là khả năng khai thác nguồn thu để đảm bảo hoạt động. Vì vậy, để xác định lộ trình tính đủ giá phù hợp với từng loại hình, dự thảo Nghị định cũng quy định đối với các đơn vị sự nghiệp báo chí (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp trực thuộc) có nhiều hình thức báo chí phải tổ chức hạch toán riêng từng hình thức báo chí (*Khoản 2 Điều 13 dự thảo Nghị định*).

7. Về Hội đồng quản lý

Đối với các đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông tự đảm bảo kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư phải thành lập Hội đồng quản lý theo quy định của Nghị định số 16/2015/NĐ-CP; riêng đối với đơn vị sự nghiệp báo chí và đơn vị sự nghiệp xuất bản, dự thảo Nghị định đang quy định theo 02 phương án:

a) *Phương án 1*: Các đơn vị sự nghiệp báo chí, đơn vị sự nghiệp xuất bản tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư phải thành lập Hội đồng quản lý để quyết định các vấn đề quan trọng về chiến lược, kế hoạch hoạt động, cơ chế nội bộ, kế hoạch kinh tế - tài chính của đơn vị; Hội đồng không quyết định về nội dung thông tin báo chí, xuất bản. Nội dung báo chí, xuất bản thuộc trách nhiệm của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Đồng thời, quy định giao Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn tiêu chí, quy trình thành lập và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý đối với các đơn vị này.

Phương án này đảm bảo trách nhiệm giám sát, giải trình của người điều hành đơn vị khi đơn vị được trao quyền tự chủ rất lớn. Tuy nhiên, bộ máy quản lý sẽ có thêm Hội đồng quản lý, nếu không phân định rõ sẽ gặp khó khăn trong phối hợp thực hiện trách nhiệm về quản lý chung của Hội đồng quản lý với trách nhiệm quản lý nội dung của người chịu trách nhiệm về nội dung.

b) *Phương án 2*: Không thành lập Hội đồng quản lý của đơn vị sự nghiệp báo chí, xuất bản. Đồng thời, quy định cơ quan chủ quản của đơn vị sự nghiệp báo chí, xuất bản có trách nhiệm quyết định những vấn đề quan trọng trong quá trình hoạt động của đơn vị.

Việc quy định như trên để đảm bảo có đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động và trách nhiệm giải trình của thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp báo chí, xuất bản.

Phương án này đảm bảo bộ máy quản lý gọn nhẹ; tuy nhiên, đơn vị sẽ bị hạn chế tính tự chủ trong việc quyết định các vấn đề về chiến lược, kế hoạch hoạt động, kế hoạch về kinh tế - tài chính, ... so với các đơn vị có thành lập Hội đồng quản lý.

8. Về tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông

Kết cấu của Nghị định được chia thành 02 mục để quy định cho phù hợp với tính chất hoạt động của các đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông, gồm:

8.1. Mục 1 - Quy định chung về tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông

Về cơ bản thực hiện theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP, Nghị định này quy định chi tiết một số nội dung như sau:

- Quy định cụ thể việc huy động vốn thực hiện dự án đầu tư đã được phê duyệt nhưng chưa triển khai và dự án đã được phê duyệt, đang được NSNN bố trí vốn thực hiện đối với các đơn vị tự đảm bảo kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư (Điều 16 dự thảo Nghị định).

- Quy định cụ thể đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí chi thường xuyên là đơn vị sự nghiệp công thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao không có nguồn thu hoặc có nguồn thu ngoài kinh phí ngân sách nhà nước cấp nhưng chỉ chiếm tỷ trọng dưới 10% nguồn tài chính của đơn vị.

7.2. Mục 2 - Quy định một số đặc thù về tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp báo chí và đơn vị sự nghiệp xuất bản

Nghị định quy định chi tiết một số nội dung đặc thù của các đơn vị trong lĩnh vực này, cụ thể:

a) Quy định cụ thể nguồn thu sự nghiệp: Là nguồn thu từ việc cung ứng dịch vụ thông tin tuyên truyền, bao gồm: tiền bán báo, tạp chí, xuất bản phẩm và các ấn phẩm truyền thông cho người sử dụng; thu từ bán, trao đổi bản quyền; thu từ thực hiện hợp đồng đặt hàng, giao nhiệm vụ của cơ quan nhà nước.